

KINH NHẬP LĂNG-GIÀ

QUYỂN 6

Phẩm 5: LÔ-CA-DA-ĐÀ

Bấy giờ, Thánh giả Bồ-tát Đại Tuệ lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Một thuở, Đức Như Lai Ứng Chánh Biến Tri nói rằng: Đủ thứ biện luận của Lô-ca-da-đà, nếu có gần gũi cúng dường người đó thì nhận lấy vật thực tham dục thực, chẳng có được pháp thực.

Bạch Thế Tôn! Vì sao nói rằng, đủ thứ biện luận của Lô-ca-da-đà, nếu gần gũi cúng dường, thì nhận lấy vật thực tham dục, chẳng có được pháp thực?

Đức Phật nói:

–Này Đại Tuệ! Lô-ca-da-đà có đủ thứ biện tài, ngôn từ, câu cú sắc sảo mê hoặc thế gian, chẳng nương vào như pháp mà nói, chẳng nương vào như nghĩa mà nói, chỉ tùy theo sự ưa thích tình cảm phàm phu ngu si ở thế gian mà nói việc thế tục, chỉ có ngôn từ khéo léo, chương cú êm dịu làm mất đi chính nghĩa. Này Đại Tuệ! Đó gọi là lỗi đủ thứ biện tài lạc thuyết của Lô-ca-da-đà.

Này Đại Tuệ! Biện tài như vậy của Lô-ca-da-đà chỉ thu phục phàm phu ngu si của thế gian, chẳng phải thể nhập pháp tướng như thật mà nói pháp, tự mình chẳng biết rõ tất cả pháp, rơi vào trong nhóm tà kiến nhị biên, tự mất chính đạo, cũng khiến cho người khác mất. Vậy nên, họ chẳng thể lìa khỏi các cõi, do chẳng thể thấy chỉ là tự tâm, phân biệt chấp trước pháp bên ngoài có tướng. Vậy nên chẳng lìa khỏi hư vọng phân biệt.

Này Đại Tuệ! Vậy nên ta nói, Lô-ca-da-đà tuy có đủ thứ biện tài sắc sảo để giảng nói các pháp nhưng mất chánh lý nên chẳng thoát khỏi sinh già, bệnh, chết buồn rầu, khổ não... tất cả khổ nhóm hợp, do nương vào đủ loại danh tự, chương cú, thí dụ, nói khéo léo để mê hoặc, lừa dối người.

Này Đại Tuệ! Thích Đề-hoàn Nhân lý giải các luận rộng rãi tự tạo ra thanh luận. Lô-ca-da-đà đó có một đệ tử chứng được thần thông thế gian, đi đến cung trời Đế Thích kiến lập luận pháp nói rằng: “Thưa Kiều-thi-ca! Tôi đánh cược với ông là cùng nhau bàn luận. Nếu người nào chẳng đúng thì phải chịu khuất phục.” Để cho tất cả những người trời thấy biết, ông ấy liền lập lời yêu cầu chung: “Nếu tôi thắng ông thì tôi sẽ phá nát bánh xe ngàn nan hoa của ông. Nếu tôi thua thì sẽ chặt từng đốt, từng đốt xương từ đầu đến chân, để đáp tạ cho ông.” Nói lời thề rồi, người đệ tử của Lô-ca-da-đà hiện làm thân rồng cùng bàn luận với Thích Đề-hoàn Nhân. Ông dùng luận pháp của mình liền thắng được Thích Đề-hoàn Nhân kia nên khiến cho trời ấy khuất phục. Ông liền ở trong trời phá tan nát bánh xe có ngàn nan hoa thành bụi trần, rồi trở về nhân gian.

Này Đại Tuệ! Bà-la-môn Lô-ca-da-đà với đủ loại ví dụ tương ứng như vậy... cho đến hiện thân súc sinh, nương vào danh tự mê hoặc thế gian, Trời, Người, A-tu-la... do tất cả chúng sinh của các thế gian chấp trước pháp sinh diệt, hướng gì là đối với loài người?

Này Đại Tuệ! Do nghĩa này nên phải xa lìa Bà-la-môn Lô-ca-da-đà, vì nhân lời nói của người đó có thể sinh ra sự chứa nhóm khổ. Vậy nên, chẳng nên thân cận cúng

dường, cung kính thưa hỏi Bà-la-môn Lô-ca-da-đà.

Này Đại Tuệ! Pháp của Bà-la-môn Lô-ca-da-đà giảng nói chỉ thấy cảnh giới thân trí hiện tiền, nương vào danh tự của đời để nói các pháp tà. Này Đại Tuệ! Luận của Bà-la-môn Lô-ca-da-đà tạo ra có đến trăm ngàn kệ mà đời sau phân ra làm nhiều bộ, mỗi mỗi đều có tên khác, nương vào tự tâm chấp giữ mà tạo ra vậy.

Này Đại Tuệ! Bà-la-môn Lô-ca-da-đà không có đệ tử có thể thọ trì luận ấy. Vậy nên đời sau phân làm nhiều bộ với đủ thứ tên khác nhau.

Này Đại Tuệ! Các ngoại đạo... nội tâm không hiểu biết như thật nên nương vào đủ loại nhân, mọi lý giải khác nhau, tùy theo tự tâm tạo ra mà vì người nói, chấp trước nhân Tự tại...

Này Đại Tuệ! Trong sự tạo luận của tất cả ngoại đạo không có pháp như thật, chỉ là tất cả Thế luận, đủ loại pháp môn nhân duyên giảng nói trăm ngàn vạn pháp mà những ngoại đạo đó chẳng biết là Lô-ca-da-đà.

Bồ-tát Đại Tuệ bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả ngoại đạo chỉ nói Lô-ca-da-đà, nương vào đủ mọi danh tự, chương cú, thí dụ của thế gian mà chấp trước các nhân thì, bạch Thế Tôn! Chúng sinh, Trời, Người, A-tu-la của tất cả cõi nước khắp mười phương tập họp chỗ Đức Như Lai, Đức Như Lai cũng dùng đủ loại danh tự, chương cú, thí dụ của thế gian nói pháp mà chẳng nói pháp tự thân chứng trí. Nếu vậy thì cũng đồng với lời nói của tất cả ngoại đạo, chẳng khác.

Đức Phật bảo:

–Này Đại Tuệ! Ta chẳng nói tới Lô-ca-da-đà, cũng chẳng nói rằng, các pháp chẳng đến chẳng đi.

Này Đại Tuệ! Ta nói, các pháp chẳng đến chẳng đi.

Này Đại Tuệ! Sao gọi là đến? Này Đại Tuệ! Sở dĩ nói rằng “đến” là gọi nhóm họp sinh ra, do hòa hợp sinh ra.

Này Đại Tuệ! Sao gọi là đi? Này Đại Tuệ! Sở dĩ nói rằng “đi” là gọi đó là diệt. Này Đại Tuệ! Ta nói, chẳng đi chẳng đến là gọi chẳng sinh chẳng diệt.

Này Đại Tuệ! Ta nói chẳng đồng với pháp của ngoại đạo kia. Vì sao? Vì do chẳng chấp trước vật bên ngoài có không, chỉ kiến lập giảng nói tự tâm thấy, chẳng trụ hai chỗ, chẳng hành hóa phân biệt cảnh giới các tướng, do biết như thật kiến chấp tự tâm nên chẳng sinh ra sự chấp tự tâm phân biệt. Do chẳng phân biệt tất cả tướng mà có thể hội nhập ba cửa giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện nên gọi là giải thoát.

Này Đại Tuệ! Ta nhớ thuở quá khứ, ở một chỗ nọ, bấy giờ có một đại Bà-la-môn Lô-ca-da-đà đi đến chỗ của ta, thưa: “Này ông Cù-đàm! Tất cả tạo tác sao?” Này Đại Tuệ! Khi đó ta đáp: “Này Bà-la-môn! Tất cả tạo tác thì đây là Lô-ca-da-đà Đệ nhất. Bà-la-môn nói: “Này ông Cù-đàm! Tất cả chẳng tạo tác sao?” Ta đáp: “Này Bà-la-môn! Tất cả chẳng tạo tác chính là Lô-ca-da-đà thứ hai.” Bà-la-môn nói: “Như vậy tất cả thường hay tất cả vô thường? Tất cả sinh hay tất cả chẳng sinh?” Ta đáp: “Này Bà-la-môn! Chính là Lô-ca-da-đà thứ sáu.”

Này Đại Tuệ! Lô-ca-da-đà lại hỏi: “Này ông Cù-đàm! Tất cả một chẳng? Tất cả khác chẳng? Tất cả giống nhau chẳng? Tất cả khác nhau chẳng? Tất cả các pháp nương vào nhân sinh ra, thấy đủ loại nhân sinh?” Này Đại Tuệ! Ta đáp: “Này Bà-la-môn! Chính là Lô-ca-da-đà thứ mười một.”

Này Đại Tuệ! Bà-la-môn đó lại hỏi: “Này ông Cù-đàm! Tất cả vô ký sao? Tất cả

hữu ký sao? Có ngã sao? Không ngã sao? Có đời này sao? Không có đời này sao? Có đời sau chăng? Không có đời sau chăng? Có giải thoát chăng? Không giải thoát chăng? Tất cả trống rỗng chăng? Tất cả chẳng trống rỗng chăng? Tất cả hư không chăng? Chẳng phải duyên diệt sao? Niết-bàn sao? Đây Cù-đàm! Tạo tác chăng? Chẳng phải tác chăng? Có trung ấm chăng? Không có trung ấm chăng?” Đây Đại Tuệ! Ta đáp: “Đây Bà-la-môn! Nói như vậy, tất cả đều chính là Lô-ca-da-đà, chẳng phải lời nói của ta, chính là pháp ông nói. Đây Bà-la-môn! Ta nói do hý luận hư vọng phân biệt phiền não huân tập từ vô thủy nên nói ba cõi kia. Do chẳng biết rõ đó chỉ là tự tâm phân biệt thấy có, chẳng phải thấy bên ngoài có như pháp ngoại đạo.”

Đây Đại Tuệ! Ngoại đạo nói rằng: “Ngã, căn, ý nghĩa, ba thứ hòa hợp có thể sinh ra trí.” Ta đáp: “Đây Bà-la-môn! Ta chẳng như vậy, ta chẳng nói nhân, cũng chẳng nói không nhân mà chỉ nói tự tâm phân biệt thấy có tướng cảnh giới khả thủ năng thủ. Ta nói nhân duyên giả danh tập hợp mà sinh ra các pháp, chẳng phải như Bà-la-môn các ông và cảnh giới khác, do rơi vào ngã kiến.”

Đây Đại Tuệ! Niết-bàn, hư không, duyên diệt chẳng thành ba loại, huống gì nói rằng, tạo tác có tạo tác, chẳng tạo tác?

Đây Đại Tuệ! Lại có Bà-la-môn Lô-ca-da-đà đến hỏi ta: “Đây ông Cù-đàm! Nhân của nghiệp ái vô minh ở những thế gian này sinh ra ba cõi có hay là không nhân?” Ta đáp: “Đây Bà-la-môn! Hai pháp này của Lô-ca-da-đà, chẳng phải pháp của ta!” Bà-la-môn lại hỏi: “Đây ông Cù-đàm! Tất cả pháp rơi vào tự tướng hay đồng tướng?” Ta đáp: “Đây Bà-la-môn! Đây chính là Lô-ca-da-đà, chẳng phải pháp của ta. Đây Bà-la-môn! Chỉ có tâm, ý, ý thức chấp trước vật bên ngoài đều chính là Lô-ca-da-đà, chẳng phải pháp của ta vậy.”

Đây Đại Tuệ! Bà-la-môn Lô-ca-da-đà lại hỏi: “Đây ông Cù-đàm! Vả lại, có pháp chẳng phải Lô-ca-da-đà sao? Đây ông Cù-đàm! Tất cả ngoại đạo kiến lập đủ loại danh tự, chương cú, nhân, thí dụ để nói thì đều là pháp của chúng tôi sao?” Ta đáp: “Đây Bà-la-môn! Có pháp chẳng phải pháp của ông mà chẳng phải chẳng kiến lập, cũng chẳng phải chẳng nói đủ loại danh tự, chương cú, cũng chẳng phải chẳng nương nghĩa, hoặc nương nghĩa giảng nói mà chẳng phải pháp kiến lập của Lô-ca-da-đà. Đây Bà-la-môn! Có pháp chẳng phải Lô-ca-da-đà, do các pháp đó, tất cả ngoại đạo cho đến cả ông chẳng thể rõ biết, do hư vọng chấp trước pháp chẳng thật bên ngoài, phân biệt hý luận. Sao gọi là xa lìa phân biệt? Là tâm quan sát có, không, tự tâm thấy tướng, thấy biết như thật. Vậy nên chẳng sinh ra tất cả phân biệt, chẳng thủ đắc các pháp cảnh giới bên ngoài, đừng tâm phân biệt, trụ chỗ tự tại, cảnh giới tịch tĩnh. Đó gọi là chẳng phải Lô-ca-da-đà, là luận pháp của ta, chẳng phải luận của ông. Đây Bà-la-môn! Trụ nội tự tại, chẳng sinh chẳng diệt. Chẳng sinh chẳng diệt là chẳng sinh tâm phân biệt. Đây Bà-la-môn! Đó gọi là chẳng phải Lô-ca-da-đà. Đây Bà-la-môn! Ta chỉ lược nói. Do đâu mà thức chẳng vận hành, chẳng thủ chấp, chẳng thoái, chẳng cầu, chẳng sinh, chẳng chấp trước, chẳng vui, chẳng thấy, chẳng nhìn, chẳng trụ, chẳng xúc... Đó gọi là trụ, tức là tên khác nghĩa một. Đây Bà-la-môn! Chấp trước đủ các tướng, tự ngã hòa hợp, tham ái chấp trước các nhân thì chính là pháp Lô-ca-da-đà của Bà-la-môn, chẳng phải là pháp của ta vậy!”

Đây Đại Tuệ! Bà-la-môn Lô-ca-da-đà đi đến chỗ ta hỏi pháp như vậy, ta đáp lại Bà-la-môn đó những lời nói như trên, Bà-la-môn lặng thinh ra đi mà chẳng hỏi sự kiến lập pháp chân thật của ta. Bà-la-môn Lô-ca-da-đà tác khởi ý niệm trong tâm: “Sa-môn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thích tử ở bên ngoài pháp của ta này thật là đáng thương xót. Ông ta nói tất cả pháp không nhân, không duyên, không có tướng sinh, chỉ nói rằng, tự tâm phân biệt thấy pháp. Nếu có thể biết rõ tự tâm thấy tướng thì tâm phân biệt diệt.” Nay Đại Tuệ! Ông nay hỏi ta, vì sao Lô-ca-da-đà có đủ loại biện tài giảng nói, mà thân cận cúng dường, cung kính người đó, chỉ nhận lấy vị tham dục, chẳng đạt được pháp vị.

Bồ-tát Đại Tuệ bạch:

–Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Thực cú nghĩa? Sao gọi là Pháp cú nghĩa?

Đức Phật bảo Bồ-tát Đại Tuệ:

–Hay thay! Hay thay! Nay Đại Tuệ! Ông mới có thể vì chúng sinh đời vị lai thưa hỏi Như Lai hai nghĩa như vậy. Hay thay! Nay Đại Tuệ! Ông hãy lắng nghe, lắng nghe, ta sẽ vì ông mà nói!

Bồ-tát Đại Tuệ bạch:

–Hay thay! Bạch Thế Tôn! Thưa vâng, con xin lắng nghe và tin nhận.

Đức Phật bảo Bồ-tát Đại Tuệ:

–Thế nào là thực? Là ăn, tiếp xúc với vị, mong cầu phương tiện, khéo dua nịnh, đắm say vị, chấp trước ngoại cảnh... những pháp như vậy tướng là tên khác nhưng nghĩa là một, do chẳng thể nhập vào nghĩa pháp môn cảnh giới không hai.

Lại nữa, này Đại Tuệ! Gọi là thực thì nương vào tà kiến, sinh ra các ám có chi thể, chẳng lìa khỏi sinh, già, bệnh, chết lo buồn, khổ não, ái sinh ra hữu... những pháp như vậy gọi đó là thực. Vậy nên, ta và tất cả chư Phật đều nói thân cận cúng dường Bà-la-môn Lô-ca-da-đà kia thì gọi là được thực vị, chẳng được pháp vị.

Này Đại Tuệ! Những gì là pháp vị? Là có thể biết như thật hai loại vô ngã; do thấy tướng nhân vô ngã, pháp vô ngã, vậy nên chẳng sinh ra tướng phân biệt và có thể biết như thật trí thượng thượng của các Địa, bấy giờ có thể lìa khỏi tâm, ý, ý thức, thể nhập Địa ngôi vị trí chư Phật, đạt được tất cả các chỗ tận cùng chương cú, có thể biết như thật tất cả cõi tự tại của chư Phật. Đó gọi là pháp vị, chẳng rơi vào tất cả tà kiến hy luận phân biệt nhị biên.

Này Đại Tuệ! Ngoại đạo nói pháp nhiều khiến cho chúng sinh rơi vào nhị biên, chẳng khiến cho bậc Trí rơi vào nhị biên. Vì sao? Nay Đại Tuệ! Những ngoại đạo... nói nhiều về đoạn, thường do không có nhân nên rơi vào thường kiến, thấy nhân diệt nên rơi vào đoạn kiến.

Này Đại Tuệ! Ta nói thấy như thật, chẳng chấp trước sinh diệt. Vậy nên lời nói của ta gọi là Pháp vị. Nay Đại Tuệ! Đó gọi là ta nói về thực vị và Pháp vị. Nay Đại Tuệ! Ông và các Đại Bồ-tát nên học pháp này.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói kệ:

*Ta nhiếp phục chúng sinh
Nương giới ngăn các ác
Trí tuệ, tà kiến diệt
Ba giải thoát lớn thêm.
Ngoại đạo nói hư vọng
Đều là luận thế gian
Dùng tà kiến nhân quả
Lập luận, không chánh kiến
Ta lập pháp kiến lập
Lìa hư vọng, chấp nhân*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì các đệ tử nói
Lìa khỏi pháp thế gian.
Chỉ tâm, không pháp khác
Không có tâm nhị biên
Pháp năng thủ, sở thủ
Lìa khỏi kiến đoạn, thường.
Chỉ hành xứ của tâm
Đều là luận thế tục.
Nếu quán sát tự tâm
Chẳng thấy các hư vọng
Nếu đến thấy nhân sinh
Khi đi thấy quả diệt.
Đến, đi biết chân thật
Chẳng phân biệt hư vọng
Thường, vô thường, tạo tác
Chẳng tạo, vật đây, đó.
Tất cả Pháp như vậy
Đều là luận Thế tục.

M